

Nghi Xuân, ngày 14 tháng 10 năm 2019

KẾT LUẬN NỘI DUNG TỐ CÁO

Đối với ông Võ Văn Tùng, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Xuân Hội; nguyên Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Xuân Hội giai đoạn 2009-2015

Ngày 29/8/2019, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 2824/QĐ-CTUBND thụ lý nội dung tố cáo và Quyết định số 2825/QĐ-CTUBND thành lập Đoàn xác minh nội dung tố cáo đối với ông Võ Văn Tùng, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Xuân Hội; nguyên Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Xuân Hội giai đoạn 2009-2015.

Căn cứ nội dung tố cáo, giải trình của người bị tố cáo, kết quả xác minh nội dung tố cáo, các tài liệu, chứng cứ có liên quan và đối chiếu với các quy định của pháp luật, Chủ tịch UBND huyện kết luận nội dung tố cáo như sau:

I. KẾT QUẢ XÁC MINH NỘI DUNG TỐ CÁO

1. Nội dung tố cáo thứ nhất: “Năm 2009 ông Võ Văn Tùng chỉ đạo UBND xã Xuân Hội thu tiền cấp đất tái định cư của 14 hộ bị thu hồi đất tại khu vực Cảng cá Xuân Hội ở thôn Hội Thuỷ, xã Xuân Hội là trái quy định tại Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất và Nghị định 24/1999/NĐ-CP ngày 16/04/1999 của Chính phủ về huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân”.

Qua kết quả xác minh cho thấy:

1.1. Việc bồi thường-GPMB thực hiện dự án xây dựng cảng cá Xuân Hội

Dự án đầu tư xây dựng Cảng cá Xuân Hội được UBND tỉnh phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 07/6/2007. Chủ đầu tư là Sở Thủy sản Hà Tĩnh. Ngày 22/5/2009 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1473/QĐ-UBND thu hồi đất, thực hiện bồi thường-GPMB để xây dựng cảng cá Xuân Hội; diện tích đất bị thu hồi là 11.849m², trong đó đất do các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng là 4.030m²; đất do UBND xã Xuân Hội quản lý là 7.819m².

Thực hiện nhiệm vụ GPMB dự án tại Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 25/5/2009 của UBND huyện, Hội đồng Bồi thường-GPMB xây dựng cảng cá Xuân Hội tổ chức thống kê khối lượng, áp giá, lập phương án bồi thường và có Tờ trình số 21/TTr-HĐBT ngày 26/10/2009 đề nghị UBND tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí bồi thường-GPMB dự án. Tại Quyết định số 3474/QĐ-UBND ngày 14/11/2009, UBND tỉnh phê duyệt kinh phí bồi thường GPMB dự án với tổng số tiền 3.605.357.500đ, bao gồm: Bồi thường về đất đai 1.615.516.500đ; cây cối, hoa màu 22.452.200đ; nhà cửa, vật kiến trúc 1.931.788.800đ; hỗ trợ khác 35.600.000đ (trong đó: Bồi thường diện tích đất thu hồi của 14 hộ 4.852,3m² với số tiền là 1.615.516.500đ; cây cối, hoa màu 18.356.000đ; nhà cửa vật kiến trúc 1.159.968.800đ; hỗ trợ khác 31.800.000đ). Ngày 16/12/2009 Hội đồng Bồi

thường GPMB tiến hành chi trả kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các hộ toàn bộ số tiền được UBND tỉnh phê duyệt.

1.2. Việc giao đất tái định cư và thu tiền đóng góp xây dựng quê hương

a) Quy hoạch Khu tái định cư: Để thực hiện tái định cư cho các hộ dân bị thu hồi đất, Quy hoạch Khu tái định cư-Khu dân cư đồng Gò phục vụ GPMB dự án đầu tư xây dựng Cảng cá Xuân Hội và giải quyết nhu cầu đất ở cho người dân trên địa bàn xã được lập và UBND huyện phê duyệt ngày 29/6/2009 gồm 174 lô đất với diện tích sử dụng đất 99.770m² (trong đó bố trí 26 lô tái định cư với diện tích 7.246 m²).

b) Giao đất tái định cư: Sau khi quy hoạch Khu tái định cư được phê duyệt, UBND xã Xuân Hội tổ chức cuộc họp vào ngày 24 và 25/12/2009 để thống nhất phương án giao đất tái định cư, thống nhất đổi tượng được ưu tiên chọn vị trí giao đất và bốc thăm vị trí giao đất tái định cư. Trên cơ sở kết quả bốc thăm lựa chọn vị trí đất, các hộ có đơn xin giao đất để làm nhà ở và ngày 14/3/2011 UBND xã tiến hành giao đất thực địa cho 14 hộ với 19 lô. Đến nay các hộ đều được cấp giấy CNQSD đất.

c) Về thu tiền đất tái định cư và đóng góp cơ sở hạ tầng của các hộ:

c.1. Việc tạm thu tiền đất tái định cư của các hộ: Tại thời điểm các hộ nhận tiền bồi thường GPMB dự án Cảng cá, Khu tái định cư chưa làm xong, chưa có giá đất cụ thể nên chưa xác định được tiền sử dụng đất các hộ phải nộp để được giao đất. Với lý do này, ngày 16/12/2009 UBND xã tạm thu tiền giao đất tái định cư của các hộ với một lô đất bằng 250m² x 195.000đ/m² = 48.750.000đ. Tổng số tiền tạm thu của 14 hộ theo tính toán lúc đầu là 912.202.000đ, sau đó hộ bà Phạm Thị Vượng được trả lại 17.491.000đ vì tiền bồi thường đất chỉ được nhận 31.258.500đ. Như vậy, số tiền UBND xã tạm thu của 14 hộ là 894.711.000đ. Sau khi có giá đất tại khu tái định cư là 37.500đ/m², ngày 12/01/2010 UBND xã dùng số tiền tạm thu để nộp giúp các hộ tiền cấp quyền sử dụng đất tái định cư là 203.661.000đ. Số tiền của các hộ đã nộp còn thừa là 691.050.000đ.

c.2. Về việc thu đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng từ khoản tiền đất tái định cư của 14 hộ dân đã nộp đang còn thừa ở xã:

- Ban Thường vụ Đảng ủy xã tổ chức họp ngày 22/01/2010 (có mời Chủ tịch UBMTTQ và Phó Chủ tịch UBND xã cùng dự) đưa ra chủ trương vận động các hộ dân đóng góp tự nguyện xây dựng quê hương. Tại cuộc họp chủ trì kết luận “đất ở khu tái định cư hướng dẫn cho các hộ nộp tiền bằng nguồn xây dựng quê hương 14 hộ sau khi đã nộp thừa tiền trước bạ, tiền cấp quyền sử dụng đất”.

- Theo nội dung giải trình của ông Võ Văn Tùng (người bị tố cáo) và Báo cáo số 01 ngày 09/9/2019 của UBND xã cho rằng: Ngày 23/01/2010 UBND xã có mời các hộ đến thông báo số tiền cấp quyền sử dụng đất (cấp giấy CNQSD đất), lệ phí trước bạ, số tiền còn lại của các hộ và kêu gọi các hộ tự nguyện đóng góp xây dựng quê hương. Tuy nhiên, qua kiểm tra cho thấy: việc UBND xã mời các hộ dân đến làm việc không xác lập biên bản nên không có cơ sở xác định khoản tiền đất tái định cư các hộ đã nộp còn thừa đã được đưa ra các hộ dân bàn bạc, thống nhất quyết định tự nguyện đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng.

- Kiểm tra hồ sơ quản lý tài chính, ngân sách xã: Về thủ tục, chứng từ thu đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng được xác lập gồm: Các hộ có Đơn xin tự nguyện đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, Giấy nộp tiền mặt và UBND xã có Phiếu thu tiền đối với từng hộ được lập cùng ngày 23/01/2010. Tuy vậy, qua xác minh tại các hộ dân và Bộ phận tài chính-nghiên cứu cho thấy:

+ Tại đơn kiến nghị và qua làm việc với các hộ dân được giao đất tái định cư cho biết: Khi xã mời đến nhận tiền bồi thường GPMB vào ngày 16/12/2009 tại Đồn biên phòng thì UBND xã viết phiếu tạm thu tiền đất tái định cư; tại cuộc họp ngày 23/01/2010 ông Võ Văn Tùng nói “*Bà con ủng hộ số tiền 11.000.000 đồng/01 lô đất để xây dựng quê hương, nếu không ủng hộ và không ký vào đơn thì huyện sẽ không chuyển tiền về*”; sau đó ông Hoàn đưa cho hai tờ giấy phía trên ghi rõ Đơn xin tự nguyện và Giấy nộp tiền đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng của địa phương nhưng không thể hiện số tiền là bao nhiêu (phần này để trống) và nói các hộ ký ở phần dưới cùng của tờ giấy, nay mới biết số tiền nộp là nhiều hơn số tiền ông Võ Văn Tùng thông báo tại cuộc họp ngày 23/01/2010”.

+ Tại cuộc làm việc ngày 30/10/2019, ông Nguyễn Trung Hoàn, công chức Kế toán-Tài chính giai đoạn 2001-2015 và bà Nguyễn Thị Phương, công chức Kế toán-Tài chính giai đoạn 2007 đến nay đều khẳng định “*Tại buổi làm việc với các hộ được giao đất tái định cư ngày 23/01/2010 có đưa Giấy nộp tiền tự nguyện cho các hộ ký nhưng không có nội dung và số tiền nộp, nội dung này sau khi các hộ ký mới viết vào. Còn tờ Đơn xin tự nguyện đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng của địa phương thì đã in sẵn nội dung, số tiền đầy đủ rồi các hộ mới ký, không có chuyện để trống phần ghi số tiền trước khi đưa cho các hộ ký*”.

- Thực hiện thu tiền đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng: UBND xã Xuân Hội thu của 14 hộ dân với tổng số tiền là 691.050.000đ, trong đó: thu của 04 trường hợp thuộc đối tượng hộ nghèo, cận nghèo với số tiền 265.455.000đ. Về mức thu hộ thấp nhất là 37.050.000đ, hộ cao nhất là 113.800.000đ.

- Việc quản lý, sử dụng số tiền thu của các hộ: Sau khi thu của 14 hộ với số tiền 691.050.000đ, UBND xã nộp vào Kho bạc nhà nước huyện trong 06 đợt, trong khoảng thời gian từ ngày 08/02/2010 đến ngày 16/6/2010; được hạch toán vào nguồn đóng góp tự nguyện để xây dựng công trình phúc lợi của địa phương.

- Về nguyện vọng, yêu cầu của 14 hộ dân: Qua các cuộc làm việc và Đơn kiến nghị của 14 hộ dân đều yêu cầu UBND xã Xuân Hội phải hoàn trả lại số tiền đã thu không đúng quy định nêu trên cho các hộ.

2. Nội dung tố cáo thứ hai: “*Ông Võ Văn Tùng vi phạm pháp luật về cho thuê đất nuôi trồng thủy sản và Luật Xây dựng: Năm 2012 ông Võ Văn Tùng chỉ đạo chuyển hình thức đấu thầu rộng rãi sang chỉ định thầu trong quá trình UBND xã Xuân Hội tổ chức đấu thầu đất nuôi trồng thủy sản ở khu vực đồng Hán; các hộ được chỉ định thầu gồm có: ông Võ Văn Tuyền, Võ Văn Tuyên, Trần Văn Thạch, Lương Xuân Lộc, Đặng Văn Định. Như vậy là sai quy định trong Quy chế đấu thầu của UBND xã là đấu thầu rộng rãi. Theo quy chế đấu thầu mà UBND xã Xuân Hội thông báo thì người trúng thầu phải nộp một lần đủ số tiền 500 triệu đồng (tương ứng thời hạn 5 năm) nhưng đến tháng 11/2014 (hơn 2 năm sau) ông Võ Văn Tuyền chỉ nộp cho UBND xã 330 triệu đồng. Cuối tháng 11/2014 ông Võ Văn Tùng đưa ra tại kỳ họp HĐND xã Xuân Hội để*

thông qua biểu quyết giảm cho ông Võ Văn Tuyến 100 triệu đồng tiền đấu thầu còn thiếu trong khi ông Võ Văn Tuyến không có đơn xin miễn giảm còn các hộ khác vẫn nộp đủ 500 triệu đồng. Năm 2017 khi ông Võ Văn Tuyến, ông Võ Văn Tuyến và ông Trần Văn Thạch cùng bị vỡ cống ở khu vực Đồng Hàn thì ông Võ Văn Tùng chỉ đạo Thường trực HĐND xã hỗ trợ ông Võ Văn Tuyến số tiền 150 triệu đồng, còn 2 hộ trên thì không được hỗ trợ. Khi ông Võ Văn Tuyến xây dựng cống cấp thoát nước nuôi trồng thủy sản thì không có hồ sơ thiết kế, dự toán, không có tổ giám sát công trình”.

Qua kết quả xác minh cho thấy:

2.1. Về việc đấu thầu nuôi trồng thủy sản

Đầu năm 2012 trên địa bàn xã có 02 vùng nuôi trồng thủy sản hết hạn hợp đồng là vùng Đồng Hàn 26ha do ông Nguyễn Xuân Bút thuê từ năm 2002 và vùng đồng 35ha do ông Đặng Đình Kỳ thuê từ năm 2007. Do vậy, UBND xã Xuân Hội tổ chức đấu thầu lại 02 vùng nuôi trồng thủy sản. Về quy trình, thủ tục đấu thầu được xác lập như sau:

a) Ban hành Quy chế đấu thầu: Theo Quy chế đấu thầu thuê đất nuôi trồng hải sản thuộc vùng đồng Hàn+ vùng lạch số 9 đồng 300 do UBND xã Xuân Hội ban hành ngày 24/7/2012 quy định: Đối tượng tham gia đấu thầu là các hộ gia đình trong địa phương có vốn, kỹ thuật nuôi trồng, trừ những hộ đang hợp đồng nuôi trồng thủy sản với UBND xã. Hình thức đấu thầu có 02 phương án: (1) UBND xã thống nhất giá tổ chức bốc thăm; (2) tổ chức bỏ phiếu đấu thầu.

b) Thông báo việc đấu thầu: UBND xã thông báo trên hệ thống truyền thanh xã để các hộ có nhu cầu đấu thầu biết. Kết quả có 17 người viết đơn xin đấu thầu nộp về UBND xã.

c) Tổ chức đấu thầu: Ngày 06/8/2012, UBND xã tổ chức họp với các hộ có đơn đấu thầu, thống nhất danh sách 17 hộ có đơn; quy định khu vực đồng Hàn, Lạch số 9 và Đồng 300 áp dụng phương thức có thể xét hoặc đấu thầu. Tuy nhiên, ngày 13/8/2012, UBND xã tổ chức họp để thống nhất hình thức xét đơn đấu thầu. Ngày 16/8/2012, UBND xã tổ chức họp với các đoàn thể cấp xã, có sự tham gia của Đảng ủy, Thường trực HĐND xã thống nhất xét đấu thầu; đồng thời xét chọn ông Võ Văn Tuyến đấu thầu vùng đồng Hàn và ông Võ Văn Tuyến đấu thầu “Lạch số 9”. Tại hội nghị giao ban cán bộ xã với Bí thư, Trưởng vào chiều ngày 16/8/2012, UBND xã thông báo chọn ông Võ Văn Tuyến đấu thầu vùng đồng Hàn và ông Võ Văn Tuyến đấu thầu Lạch số 9. Ngày 31/8/2012, UBND xã tổ chức họp thống nhất xét cho ông Thạch, ông Lộc, ông Định nhận thầu “Đồng 35ha”. Như vậy, việc tổ chức đấu thầu nuôi trồng thủy sản, UBND xã Xuân Hội không thực hiện theo 2 hình thức như trong Quy chế đã xây dựng ngày 24/7/2012 mà tổ chức họp để xét lựa chọn thầu.

d) Ký kết hợp đồng

- Ngày 18/08/2012 giữa UBND xã và ông Võ Văn Tuyến ký hợp đồng bảo vệ đồng Hàn để nuôi trồng thủy sản; thời hạn hợp đồng là 5 năm, kể từ ngày 20/8/2012-20/8/2017; mỗi năm ông Võ Văn Tuyến trả cho UBND xã 100.000.000đ và nộp một lần cho cả 5 năm (500.000.000đ) sau khi ký hợp đồng; đồng thời phải nộp thuế sử dụng đất nông nghiệp theo quy định.

- Ngày 18/8/2012 UBND xã và ông Võ Văn Tuyên ký hợp đồng thuê đất nuôi trồng thủy sản khu vực đồng Hàn; thời hạn hợp đồng là 5 năm, kể từ ngày 20/8/2012-20/8/2017; mỗi năm ông Võ Văn Tuyên trả cho UBND xã 65.000.000đ và nộp một lần cho cả 5 năm với số tiền là 325.000.000đ sau khi ký hợp đồng, đồng thời phải nộp thuế sử dụng đất nông nghiệp theo quy định.

- Ngày 06/9/2012 UBND xã và ông Trần Văn Thạch ký hợp đồng thuê đất nuôi trồng thủy sản khu vực số 4 đồng 35ha; thời hạn hợp đồng là 5 năm, kể từ ngày 05/9/2012-05/9/2017; mỗi năm ông Trần Văn Thạch trả cho UBND xã 45.000.000đ và nộp một lần cho cả 5 năm (225.000.000đ) sau khi ký hợp đồng, đồng thời phải nộp thuế sử dụng đất nông nghiệp theo quy định.

- Ngày 06/9/2012 UBND xã và ông Đặng Văn Định ký hợp đồng thuê đất nuôi trồng thủy sản khu vực số 5 đồng 35ha; thời hạn hợp đồng là 5 năm, kể từ ngày 05/9/2012-05/9/2017; mỗi năm ông Đặng Văn Định trả cho UBND xã 42.000.000đ và nộp một lần cho cả 5 năm (210.000.000đ) sau khi ký hợp đồng, đồng thời phải nộp thuế sử dụng đất nông nghiệp theo quy định.

đ) Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính theo hợp đồng đấu thầu

- Đối với ông Võ Văn Tuyên:

+ Theo hợp đồng phải nộp tiền hoa lợi công sản một lần cho cả 5 năm là 500.000.000đ; ông Tuyên đã nộp được 393.730.000đ, trong 04 đợt, từ ngày 15/8/2012 đến ngày 25/6/2015; số tiền chưa nộp là 106.270.000đ. Về tiền thuế sử dụng đất nông nghiệp từ năm 2013 đến 2017 phải nộp là 108.000.000đ; đã nộp 108.320.000đ. Theo Hợp đồng đấu thầu đồng Hàn giữa UBND xã với ông Võ Văn Tuyên ký vào ngày 06/09/2017 thì sau khi ký hợp đồng ông Tuyên phải nộp cho UBND xã 480.000.000đ tiền hoa lợi trong thời hạn 5 năm thuê đồng Hàn (2017-2022). Tuy nhiên đến nay ông Tuyên mới nộp cho UBND xã 360.000.000đ.

+ Việc miễn giảm tiền đấu thầu: Ngày 02/12/2014 ông Võ Văn Tuyên có đơn xin giảm tiền hoa lợi đồng Hàn với lý do *phải nộp thuế nông nghiệp hàng năm gần 20.000.000đ, sản xuất gấp khó khăn nên đề nghị được miễn giảm số tiền 20.000.000 đồng/01 năm*. Sau khi xem xét, ngày 27/12/2014 UBND xã có Tờ trình số 99/TTr-UBND đề nghị HĐND xã giảm mức thu hoa lợi công sản đồng Hàn cho ông Võ Văn Tuyên 100.000.000đ. Theo báo cáo của Thường trực HĐND và UBND xã là đã được HĐND xã thống nhất giảm mức thu hoa lợi công sản đồng Hàn cho ông Võ Văn Tuyên 100.000.000đ tại Nghị quyết số 27/2014/NQ-HĐND ngày 30/12/2014. Tuy nhiên, qua kiểm tra Nghị quyết số 27/2014/NQ-HĐND ngày 30/12/2014 của HĐND xã thấy không đề cập đến việc giảm mức thu hoa lợi công sản đồng Hàn cho ông Võ Văn Tuyên.

- Đối với các hộ khác: ông Võ Văn Tuyên nộp 325.000.000đ tiền hoa lợi công sản (theo Hợp đồng đấu thầu) trong 02 đợt (ngày 24/8/2012 và ngày 28/7/2015). Các ông: Lương Xuân Lộc, Trần Văn Thạch, Đặng Văn Định đều nộp số tiền hoa lợi công sản theo hợp đồng đấu thầu đã ký kết. Đồng 35 ha là do Nhân dân tự góp ruộng, UBND xã làm trung gian để cho thuê đất nuôi trồng thủy sản nên khoản thu của các ông Lương Xuân Lộc, Đặng Văn Định, Trần Văn Thạch, UBND xã trực tiếp trả cho Nhân dân, không đưa vào ngân sách xã.

2.2. Việc xây dựng công đồng Hàn

- Việc xây dựng sửa chữa công đồng Hàn được thực hiện vào năm 2017, thời điểm này ông Trần Sông Hương là Chủ tịch UBND xã, ông Võ Văn Tùng là Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã. Theo báo cáo giải trình của UBND xã và ông Trần Sông Hương thì công cấp thoát nước đồng Hàn do ông Võ Văn Tuyến dùng tiền cá nhân xây dựng, đến nay UBND xã chưa hỗ trợ ngân sách cho ông Tuyến. Làm việc với ông Võ Văn Tuyến cho biết: *khi thi công có hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán công trình được UBND xã phê duyệt (180.000.000đ) và quá trình thi công xã có thành lập Ban giám sát công đồng; xã hứa hỗ trợ 2/3 giá trị công trình (tương đương 120.000.000đ) nhưng đến nay vẫn chưa hỗ trợ nên ông Tuyến dùng tiền cá nhân để trả tiền xây dựng công (180.000.000đ).* Tuy vậy, ông Võ Văn Tuyến không có thủ tục, hồ sơ xây dựng công đồng Hàn để minh chứng các nội dung trên.

- Kết quả kiểm tra hồ sơ quản lý đầu tư XDCB và sổ sách, chứng từ kê toán ngân sách xã cho thấy: Trong hồ sơ quản lý đầu tư XDCB của xã từ năm 2017 đến nay không có hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán đối với công trình xây dựng công đồng Hàn do UBND xã phê duyệt và quyết định thành lập Ban giám sát cộng đồng. Về việc hỗ trợ kinh phí sửa chữa công đồng Hàn: Do công đồng Hàn bị rò rỉ đáy công và theo đề xuất của ông Võ Văn Tuyến, tại Kỳ họp thứ 4, HĐND xã khóa XX, UBND xã có Tờ trình số 143/TTr-UBND ngày 20/9/2017 về việc đề nghị bổ sung dự toán thu-chi ngân sách xã năm 2017, trong đó có khoản bổ sung kinh phí sửa chữa công đồng Hàn là 150.000.000đ. Việc này được HĐND xã thông qua, ban hành Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28/9/2017. Tuy nhiên, do không có hồ sơ xây dựng công trình nên đến nay UBND xã chưa chi hỗ trợ khoản kinh phí sửa chữa công đồng Hàn cho ông Võ Văn Tuyến theo Nghị quyết của HĐND xã. Kiểm tra hiện trạng thấy công ở khu vực đồng Hàn được xây bên cạnh công cũ bị hỏng và hiện nay đang hoạt động.

II. KẾT LUẬN:

1. Nội dung tố cáo thứ nhất: “*Năm 2009 ông Võ Văn Tùng chỉ đạo UBND xã Xuân Hội thu tiền cấp đất tái định cư của 14 hộ bị thu hồi đất tại khu vực cảng cá Xuân Hội ở thôn Hội Thuỷ, xã Xuân Hội là trái quy định tại Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất và Nghị định 24/1999/NĐ-CP ngày 16/04/1999 của Chính phủ về huy động, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân*” là có cơ sở.

Về việc này, cấp ủy, chính quyền xã Xuân Hội giai đoạn 2009-2015 có những tồn tại, sai sót, khuyết điểm sau:

- Trong khi chưa có giá đất tái định cư, chưa có hồ sơ địa chính của phòng Tài nguyên-Môi trường, chưa có thông báo xác định tiền sử dụng đất của Chi cục thuế huyện nhưng UBND xã đã tạm thu tiền sử dụng đất tái định cư của 14 hộ dân với số tiền 894.711.000đ và sau đó trích nộp tiền cấp đất tái định cư, lệ phí trước bạ cho các hộ vào Kho bạc nhà nước huyện là không đúng quy định tại Điều 14, Điều 15, Nghị định 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004.

- Đối với khoản chênh lệch giữa số tiền 14 hộ đã nộp với giá đất tại nơi tái định cư với số tiền 691.050.000đ, UBND xã Xuân Hội không thanh toán trả lại

cho các hộ là không đúng với các quy định: tại Điều a Khoản 2 Điều 14 của Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13/08/2009 của Chính phủ quy định “*Trường hợp tiền bồi thường, hỗ trợ lớn hơn tiền sử dụng đất ở hoặc tiền mua nhà ở tại khu tái định cư thì người tái định cư được nhận phần chênh lệch*”; tại Điều 1.3, Mục 1, Phần V, Thông tư 116/TT-BTC ngày 07/12/2004 của Bộ Tài chính; Khoản 2, Điều 19, Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT ngày 01/10/2009 Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất và tại Khoản 2, Điều 31, Quyết định 07/2010/QĐ-UBND ngày 16/3/2010 của UBND tỉnh về Ban hành quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Hà Tĩnh quy định “*Hộ gia đình, cá nhân được giao đất, mua nhà, thuê nhà tại nơi tái định cư phải nộp tiền sử dụng đất, tiền mua nhà, tiền thuê nhà theo quy định của pháp luật và được trừ vào tiền bồi thường, hỗ trợ, nếu có chênh lệch thì thực hiện thanh toán bằng tiền phần chênh lệch đó theo quy định...*

- Việc Ban Thường vụ Đảng ủy xã đưa ra chủ trương vận động các hộ dân đóng góp xây dựng quê hương tại cuộc họp ngày 22/01/2010 là không đúng với chính sách bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất quy định tại Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

- Việc vận động các hộ dân được giao đất tái định cư tự nguyện đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng từ khoản tiền chênh lệch giữa số tiền của 14 hộ đã nộp với tiền sử dụng tái định cư phải nộp, UBND xã Xuân Hội thực hiện không bảo đảm đầy đủ các trình tự, thủ tục, nguyên tắc quy định tại Nghị định số 24/1999/NĐ-CP ngày 16/4/1999 của Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của Nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng của các xã, thị trấn (cụ thể được quy định tại Điều 1 đến Điều 10: *Việc huy động các khoản đóng góp tự nguyện để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phải do Nhân dân bàn bạc và quyết định trên cơ sở dân chủ, công khai; chủ trương đầu tư xây dựng công trình cơ sở hạ tầng phải được HĐND xã và đa số nhân dân trên địa bàn quyết định; Các khoản đóng góp cho công trình nào phải đầu tư cho công trình đó; Mức huy động đóng góp, mức miễn, giảm cho các đối tượng chính sách xã hội do Nhân dân bàn bạc và quyết định; UBND xã lập dự toán, thiết kế công trình và các hồ sơ có liên quan gửi UBND cấp huyện để thẩm định; UBND xã tổ chức để Nhân dân bàn, quyết định về dự toán công trình và mức huy động đóng góp của Nhân dân; Việc huy động đóng góp tự nguyện của Nhân dân, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp để xây dựng cơ sở hạ tầng được thực hiện theo phương thức nhân dân bàn và quyết định trực tiếp; UBND xã chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân và các tổ chức đoàn thể quần chúng khác tổ chức để nhân dân bàn, quyết định; Mức đóng góp đối với từng đối tượng huy động căn cứ vào mức thu nhập bình quân và khả năng đóng góp của Nhân dân trên địa bàn; Khi dự án đầu tư được phê duyệt, UBND xã có trách nhiệm thành lập Ban quản lý công trình, Ban giám sát công trình...); Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về phí, lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân; Quyết định số 22/2008/QĐ-UBND ngày 04/8/2008 của UBND tỉnh quy định bổ sung, sửa đổi*

một số loại phí, lệ phí, học phí và chính sách huy động, sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện thu đóng góp tự nguyện xây dựng cơ sở hạ tầng của 14 hộ dân với số tiền 691.050.000đ, UBND xã không kịp thời nộp hết vào Kho bạc nhà nước huyện (thu từ ngày 23/01/2010 đến ngày 16/6/2010 mới nộp hết vào Kho bạc) là không đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Nội dung tố cáo thứ hai

2.1. Về nội dung tố cáo “*Năm 2012 ông Võ Văn Tùng chỉ đạo chuyển hình thức đấu thầu rộng rãi sang chỉ định thầu trong quá trình UBND xã Xuân Hội tổ chức đấu thầu đất nuôi trồng thủy sản ở khu vực đồng Hàn; các hộ được chỉ định thầu gồm có: ông Võ Văn Tuyến, Võ Văn Tuyên, Trần Văn Thạch, Lương Xuân Lộc, Đặng Văn Định. Như vậy là sai quy định trong Quy chế đấu thầu của UBND xã là đấu thầu rộng rãi*” là có cơ sở.

Việc UBND xã căn cứ vào Đơn xin đấu thầu của các hộ để tổ chức xét lựa chọn hộ trúng thầu mà không tổ chức đấu thầu theo hình thức: *thống nhất giá tổ chức bốc thăm hoặc tổ chức bỏ phiếu đấu thầu* là sai với Quy chế đấu thầu ngày 24/7/2012 được UBND xã ban hành và công bố công khai; không khách quan, không công bằng, thiếu minh bạch giữa các hộ có đơn đấu thầu.

2.2. Về nội dung tố cáo “*Theo quy chế đấu thầu mà UBND xã Xuân Hội thông báo thì người trúng thầu phải nộp một lần đủ số tiền 500 triệu đồng (tương ứng thời hạn 5 năm) nhưng đến tháng 11/2014 (hơn 2 năm sau) ông Võ Văn Tuyến chỉ nộp cho UBND xã 330 triệu đồng. Cuối tháng 11/2014 ông Võ Văn Tùng đưa ra tại kỳ họp HĐND xã Xuân Hội đề thông qua biểu quyết giảm cho ông Võ Văn Tuyến 100 triệu đồng tiền đấu thầu còn thiếu trong khi ông Võ Văn Tuyến không có đơn xin miễn giảm còn các hộ khác vẫn nộp đủ 500 triệu đồng*” là có cơ sở.

Việc không thu hết số tiền trúng thầu 500.000.000đ, không xem xét tình hình thực tiễn nuôi trồng thủy sản trên địa bàn, chỉ căn cứ vào đơn xin giảm mức nộp tiền hoa lợi công sản “đồng Hàn” của ông Võ Văn Tuyến, UBND xã có Tờ trình số 99/TTr-UBND ngày 27/12/2014 đề nghị HĐND xã giảm mức thu hoa lợi công sản đồng Hàn cho ông Võ Văn Tuyến 100.000.000đ là thiếu khách quan, không công bằng với các hộ NTTS khác; không đúng với Quy chế đấu thầu ngày 24/7/2012 và Hợp đồng nuôi trồng thủy sản số 01/HĐ-KT ngày 18/8/2012 giữa UBND xã với ông Võ Văn Tuyến.

2.3. Nội dung tố cáo “*Năm 2017 khi ông Võ Văn Tuyến, ông Võ Văn Tuyên và ông Trần Văn Thạch cùng bị vỡ cống ở khu vực Đồng Hàn thì ông Võ Văn Tùng chỉ đạo Thường trực HĐND xã hỗ trợ ông Võ Văn Tuyến số tiền 150 triệu đồng, còn 2 hộ trên thì không được hỗ trợ. Khi ông Võ Văn Tuyến xây dựng cống cấp thoát nước nuôi trồng thủy sản thì không có hồ sơ thiết kế, dự toán, không có tổ giám sát công trình*” là đúng.

Việc này HĐND, UBND xã Xuân Hội có những tồn tại, thiếu sót như sau:

- UBND xã không xác lập văn bản xác định thiệt hại, không có hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng cống đồng Hàn được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng vẫn ban hành Tờ trình số 143/TTr-UBND ngày 20/9/2017 về việc xin bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2017, trong đó đề nghị HĐND xã bổ sung kinh phí sửa

chữa cống đồng Hàn 150.000.000đ, được HĐND xã thông qua, ban hành Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28/9/2017 bổ sung kinh phí sửa chữa cống đồng Hàn nơi ông Võ Văn Tuyên đấu thầu với số tiền 150.000.000đ là không đúng quy định, thiếu cơ sở, thiếu căn cứ pháp lý.

- Quá trình sử dụng cống nuôi trồng thủy sản khu vực các ông Võ Văn Tuyên, Lương Xuân Lộc, Trần Văn Thạch đấu thầu đều bị hư hỏng, các hộ này đều tự làm mới nhưng không được UBND xã đề xuất hỗ trợ kinh phí là không khách quan, chưa đảm bảo công bằng.

Do ông Võ Văn Tuyên xây dựng cống đồng Hàn không có hồ sơ xây dựng công trình nên UBND xã không chi hỗ trợ tiền xây dựng cống đồng Hàn.

3. Nguyên nhân và trách nhiệm

3.1. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan: Do điều kiện nguồn thu ngân sách địa phương hết sức khó khăn, trong lúc đó nhu cầu đầu tư phát triển ở địa phương quá lớn nên chính quyền xã có chủ trương vận động thu đóng góp tự nguyện xây dựng cơ sở hạ tầng của 14 hộ được giao đất tái định cư.

- Nguyên nhân chủ quan: Vai trò, trách nhiệm của Cấp ủy đảng, Chính quyền, MTTQ xã trong việc lãnh đạo, chỉ đạo điều hành quản lý, giám sát trên các lĩnh vực tài chính-ngân sách, đầu tư XDCB, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở chưa được quan tâm đúng mức; thiếu kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các thiếu sót, khuyết điểm trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn.

3. 2. Trách nhiệm

Để xảy ra những tồn tại, sai sót, khuyết điểm nêu trên, trách nhiệm thuộc về UBND xã Xuân Hội giai đoạn 2009-2015 và nhiệm kỳ 2016-2021. Trong đó trách nhiệm chính là của ông Võ Văn Tùng, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã giai đoạn 2009-2015, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã nhiệm kỳ 2016-2021; ông Trần Sông Hương, Phó Chủ tịch UBND xã giai đoạn 2009-2015, Chủ tịch UBND xã nhiệm kỳ 2016-2021; ông Nguyễn Trung Hoàn, công chức Kế toán-Tài chính giai đoạn 2001-2015 và bà Nguyễn Thị Phương, công chức Kế toán-Tài chính giai đoạn 2007 đến nay. Bên cạnh đó còn có một phần trách nhiệm của tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực HĐND, HĐND và UBMTTQ xã Xuân Hội trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo nói chung và trong việc giám sát các hoạt động của UBND xã, để xảy ra những tồn tại, sai sót, khuyết điểm trên và tình hình đơn thư khiếu kiện phức tạp trên địa bàn.

IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ VÀ KIẾN NGHỊ

1. Xử lý về kinh tế

- Giao UBND xã Xuân Hội tập trung thực hiện các nội dung sau:

+ Trích từ ngân sách xã số tiền 691.050.000đ để hoàn trả lại cho 14 hộ được giao đất tái định cư khi thu hồi đất xây dựng cảng cá Xuân Hội do UBND xã tạm thu vượt quá số tiền sử dụng đất để nộp tiền giao đất tái định cư cho các hộ, sau đó vận động các hộ đóng góp tự nguyện không đúng quy định.

+ Truy thu về ngân sách xã Xuân Hội số tiền 106.270.000đ do ông Võ Văn Tuyến nộp tiền hoa lợi công sản còn thiếu theo Hợp đồng đấu thầu ngày 18/8/2012.

+ Truy thu về ngân sách xã Xuân Hội số tiền 120.000.000đ do ông Võ Văn Tuyến nộp tiền hoa lợi công sản còn thiếu theo Hợp đồng đấu thầu ngày 6/9/2017.

+ Không thực hiện việc hỗ trợ kinh phí xây dựng cống đồng Hàn 150.000.000đ đối với hộ ông Võ Văn Tuyến.

Thời hạn thực hiện: UBND xã Xuân Hội phải hoàn thành các nội dung trên trước ngày 31/12/2019. Kết quả thực hiện báo cáo về UBND huyện (qua phòng Tài chính-Kế hoạch huyện, Thanh tra huyện) trước ngày 05/01/2020.

- Giao phòng Tài chính-Kế hoạch hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo UBND xã Xuân Hội tập trung xử lý các nội dung trên.

2. Xử lý về trách nhiệm

- Giao phòng Nội vụ chỉ đạo UBND xã Xuân Hội kiểm điểm, xử lý trách nhiệm cá nhân, tập thể liên quan; đồng thời tham mưu Chủ tịch UBND huyện xử lý trách nhiệm của cá nhân, tập thể thuộc thẩm quyền. Hoàn thành trước ngày 30/11/2019.

- Đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên trong việc để xảy ra những tồn tại, khuyết điểm, sai phạm tại xã Xuân Hội nêu trên theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

Trên đây là Kết luận nội dung tố cáo đối với ông Võ Văn Tùng, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Xuân Hội; nguyên Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Xuân Hội giai đoạn 2009-2015. Yêu cầu các cá nhân, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc./.

Noi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thanh tra, Ban Tiếp công dân tỉnh;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBKT, Ban Tổ chức Huyện ủy;
- VP Huyện ủy;
- Các phòng: Tài chính-Kế hoạch, Nội vụ;
- Thanh tra huyện; Ban TCD huyện;
- Đảng ủy, TTHĐND, UBND xã Xuân Hội;
- Ông Võ Văn Tùng-Bí thư Đảng ủy xã Xuân Hội;
- Người có đơn tố cáo;
- Lưu: VT, HSĐXM.

Gửi: Bản giấy và điện tử.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hải Nam